TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 217/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Võ Nguyễn Tuyết Nh, sinh năm 1999

Địa chỉ: Số 104, đường số 5, ấp 2, xã Tân Hiệp, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. A Huỳnh Tuấn A, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ 11, ấp 1B, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục:

Ngày 10/3/2023, chị Võ Nguyễn Tuyết Nh và A Huỳnh Tuấn A nộp đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 07/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành hòa giải để A chị đoàn tụ nhưng đoàn tụ không thành.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Nguyễn Tuyết Nh và A Huỳnh Tuấn A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: A chị có 01 con chung tên Huỳnh Võ Bảo U, sinh ngày 18/3/2018. Ly hôn, A chị thỏa thuận giao con chung cho chị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, A Tuấn A không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ chung.

- Về lệ phí: Chị Nh và A Tuấn A mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/4/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Nguyễn Tuyết Nh và Huỳnh Tuấn A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh Võ Bảo U, sinh ngày 18/3/2018.

A chị thỏa thuận giao cháu U cho chị Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời A Tuấn A không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Nh và A Tuấn A vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. A Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Võ Nguyễn Tuyết Nh và A Huỳnh Tuấn A mỗi người chịu tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0009204 ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. A chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
- UBND xã Phước Thái;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Tấn Hưng